

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỖ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TỈNH THÁI NGUYÊN Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2021/HS-ST

Ngày: 30-11-2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỖ, TỈNH THÁI NGUYÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Châm Thị Vân Khánh

*Các hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Trần Thị Vân

2. Bà Nguyễn Thị Hoài Linh

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lưu Mạnh Hùng – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ tham gia phiên tòa:**  
Bà Lê Thị Tuyết Chinh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 62/2021/TLST-HS ngày 20/10/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2021/QĐXXST-HS ngày 10/11/2021 đối với bị cáo:

**Họ và tên:** **Trần Văn Đ**; giới tính: Nam; sinh năm 1974; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: xóm Kh, xã Ph, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 8/10; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Trần Văn L (đã chết) và bà Nguyễn Thị Kh; Vợ: Nguyễn Thị T, vợ chồng có 02 con chung (Con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2001); tiền án, tiền sự: không; không bị tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Trần Hoàng Đ1, sinh năm 1987 (đã chết)

- Đại diện hợp pháp của bị hại:

Bà Trần Thị S, sinh năm 1961 (mẹ đẻ) (Vắng mặt)

Địa chỉ: xóm V, xã H, huyện Đồng Hỷ, Thái Nguyên.

Đại diện theo ủy quyền của bà Trần Thị S: Anh Trần Văn T, sinh năm 1984 (Có mặt)

Địa chỉ: xóm V, xã H, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Nguyễn Thái H, sinh năm 1987. (Vắng mặt)

Địa chỉ: tổ dân phố Ph, phường L, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

+ Người làm chứng:

1. Chị Hoàng Thị V, sinh năm 1997 (Vắng mặt)

Địa chỉ: xóm B, xã M, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

2. Chị Hoàng Thị Ph, sinh năm 1995 (Vắng mặt)

Địa chỉ: xóm B, xã M, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

+ Người chứng kiến:

1. Anh Trần Văn T, sinh năm 1984 (Có mặt)

Địa chỉ: xóm V, xã H, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

2. Anh Trần Văn B, sinh năm 1979 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Kh, xã Ph, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 31/3/2021, Trần Văn Đ (có giấy phép lái xe hạng C, giá trị đến ngày 13/9/2024) điều khiển xe ô tô tải BKS 11K-5027 để chở gỗ thuê từ xã T, huyện Đồng Hỷ đến xã Ph, thành phố Thái Nguyên. Khoảng 18 giờ cùng ngày, sau khi xếp gỗ vượt quá trước, sau thùng xe và không có cờ màu đỏ hay đèn tín hiệu màu đỏ báo hiệu ở phần các khúc gỗ vượt quá, Đ điều khiển xe đi trên đường tỉnh lộ 273 theo hướng xã T, huyện Đồng Hỷ đi xã Ph, thành phố Thái Nguyên. Khi đến địa phận thuộc xóm B, xã M, huyện Đồng Hỷ, Đ thấy phía trước cùng chiều có một vụ tai nạn giao thông đang được Đội CSGT Công an huyện Đồng Hỷ giải quyết nên tự mình điều khiển xe ô tô đỗ chiếm một đường bên phải theo chiều đi của mình. Sau khi dừng xe, Đ tắt máy, tắt toàn bộ hệ thống đèn xe gồm đèn tín hiệu, đèn báo hãm, đèn chiếu sáng rồi rời khỏi cabin đi lên phía trước xem vụ tai nạn và không đặt biển báo hiệu nguy hiểm phía trước và sau xe để cảnh báo cho người điều khiển phương tiện khác biết. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, anh Trần Hoàng Đ1 (sinh năm 1987, trú tại xóm V, xã H, huyện Đồng Hỷ) điều khiển xe mô tô BKS: 20F6-0002 trên đường đi làm về theo hướng xã M, đi xã H, đã đâm va vào các khúc gỗ xếp vượt quá phía sau bên trái xe ô tô BKS: 11K-5027 gây tai nạn.

Hậu quả: Sau khi đâm va, anh Trần Hoàng Đ1 tử vong tại hiện trường, xe mô tô BKS 20F6 – 0002 bị hư hỏng phần đầu xe.

Cơ quan điều tra Công an huyện Đồng Hỷ đã tiến hành khám nghiệm hiện trường vụ án; khám nghiệm tử thi và khám nghiệm các phương tiện có liên quan đến vụ tai nạn giao thông theo quy định của pháp luật.

*Kết quả khám nghiệm hiện trường*

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường lập hồi 19 giờ 40 phút ngày 31/3/2021 tại đường tỉnh lộ 273 thuộc xóm B, xã M, huyện Đồng Hỷ xác định: đoạn đường nơi xảy ra tai nạn: là đường hai chiều, đoạn đường thẳng, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng rộng 6,5m. Tính theo chiều hướng xã Hòa Bình đi xã H, phía bên phải đường tỉnh lộ 273 có lề đường đất rộng 1,4m và giao nhau với đường bê tông đi vào xóm B, xã M, độ mở của đường bê tông là 4,3m, phía bên trái đường tỉnh lộ 273 có lề đường đất rộng 1,1m.

Xác định mốc cố định là cột điện TBA 94 được đặt ở lề đất bên phải đường tỉnh lộ 273 hướng xã Hòa Bình đi xã H. Xác định mép đường bên phải của đường tỉnh lộ 273 tính theo hướng xã Hòa Bình đi xã H làm chuẩn.

- Ký hiệu (1) trên sơ đồ hiện trường là vị trí tử thi Trần Hoàng Đ1, tử thi nằm ngửa trên mặt đường, chân phải dè lên trên phần đầu xe mô tô BKS 20F6-0002, đầu tử thi quay hướng mép đường trái trên đường tỉnh lộ 273. Hai chân tử thi quay hướng mép đường chuẩn và chệch chéo về hướng đi xã H. Đo vuông góc từ điểm đầu của đầu tử thi đến mép đường chuẩn là 2,35m. Đo vuông góc chân trái tử thi đến mép đường chuẩn là 1,6m.

- Ký hiệu (2) trên sơ đồ hiện trường là xe mô tô BKS 20F6-0002 (xe mô tô do anh Trần Hoàng Đ1 điều khiển), xe mô tô đổ nghiêng trái của xe trên mặt đường tỉnh lộ 273, phần đầu xe có chân trái tử thi dè lên, đầu xe quay hướng đi xã H đuôi xe quay hướng đi xã Hòa Bình, đo vuông góc từ tâm trục bánh lốp trước đến mép đường chuẩn là 1,5m, đo vuông góc từ tâm trục bánh sau đến mép đường chuẩn là 1,45m, đo vuông góc từ tâm trục bánh trước xe đến cột điện TBA94 là 28,5m, đo vuông góc từ tâm trục bánh trước xe đến đoạn mở cong tròn của mép đường chuẩn là 60m tính theo hướng xã Hòa Bình đi xã H, đo vuông góc từ tâm trục bánh lốp trước xe đến điểm đầu của đầu tử thi là 1,15m.

- Ký hiệu (3) trên sơ đồ hiện trường là xe ô tô BKS 11K-5027 (xe ô tô do Trần Văn Đ điều khiển), xe ô tô đổ trên mặt đường tỉnh lộ 273 và trên lề đường đất bên phải hướng xã Hòa Bình đi xã H, đầu xe quay hướng đi xã H, đuôi xe quay hướng đi xã Hòa Bình, đo vuông góc từ đầu tâm trục trước bánh lốp bên trái đến mép đường chuẩn là 1,3m, đo vuông góc từ đầu tâm trục bánh lốp sau bên trái đến mép đường chuẩn là 1,45m, đo vuông góc từ tâm trục bánh lốp sau bên trái xe đến tâm trục bánh lốp trước xe là 0,85m, đo vuông góc từ tâm trục bánh lốp trước bên phải xe đến mép bên phải của đo mở đường bê tông tính theo hướng từ đường tỉnh lộ 273 đi vào đường bê tông xóm B là 5,3m. Trên thùng xe ô tô có chở nhiều khúc gỗ tạp, được xếp vượt quá chiều dài thùng xe về phía trước, phía sau thùng xe. Khúc gỗ xếp vượt phía sau thùng xe dài nhất cách đuôi thùng xe là 4,21, khúc gỗ xếp vượt phía trước thùng xe dài nhất cách đầu thùng xe là 4,08m;

- Ký hiệu (4) trên sơ đồ hiện trường là vùng máu kích thước 2,1 x 0,3 nằm trên mặt đường tỉnh lộ 273, có màu đỏ, đo vuông góc từ tâm vùng máu đến mép đường chuẩn là 1,45m, đo vuông góc từ tâm vùng máu đến tâm trục bánh lốp trước xe mô tô BKS 20F6- 0002 là 1,06m, vùng máu có chiều chảy từ đầu tử thi về hướng mép đường chuẩn.

- Ký hiệu (5) trên sơ đồ hiện trường là vùng nhựa vỡ kích thước 3,5x2,3m nằm trên mặt đường tỉnh lộ 273 và dưới gầm xe ô tô BKS 11K – 5027, đo vuông góc từ tâm vùng nhựa vỡ đến mép đường chuẩn là 2,1m, đo vuông góc từ tâm vùng nhựa vỡ đến tâm trục bánh lốp sau bên trái xe ô tô 11K – 5027 là 0,5m.

- Ký hiệu (6) trên sơ đồ hiện trường là vết đường vân lốp xe ô tô KT: 8,1 x 0,63, vết đường vân lốp nằm trên lề đường đất bên phải hướng xã Hòa Bình đi xã H, điểm đầu trùng với mép đường chuẩn, điểm cuối vết đường vân lốp trùng với vị trí tiếp xúc giữa mặt sau 2 lốp bánh sau bên phải xe ô tô với mặt lề đường đất, đo vuông góc từ điểm đầu vết đường vân lốp đến tâm trục bánh lốp sau bên phải xe ô tô là 8m.

Trên thùng xe ô tô BKS 11K – 5027 được chở nhiều khúc gỗ tạp có kích thước dài ngắn khác nhau, đường kính trung bình khoảng 0,36m. Hàng gỗ dưới cùng sát đáy thùng xe ô tô được đánh số thứ tự từ 1 đến 7, chiều từ trái sang phải, hướng nhìn từ sau về trước. Khúc gỗ số 1 xếp trên thùng xe ô tô, xếp vượt quá mép sau thùng xe 1,92m, điểm thấp nhất của khúc gỗ 1 cao cách mặt đất 1,41m. Khúc gỗ số 2 được xếp trên thùng xe ô tô có chiều dài vượt quá phía sau thùng xe là 0,37m, đoạn thấp nhất của khúc gỗ 2 cao cách mặt đất 1,38m, trên bề mặt khúc gỗ 1 và 2 đều có bám dính vật chất nghi là tóc người. Khúc gỗ số 3 được xếp trên thùng xe, có chiều dài vượt phía sau thùng xe là 1,2m, điểm thấp nhất của khúc gỗ số 3 cao cách mặt đất 1,31m, trên bề mặt khúc gỗ số 3 có bám dính vật chất nghi là mô da cơ người. Rà soát từ vị trí xe ô tô BKS 11K – 5027 100m về hướng xã Hòa Bình, hai bên đường tỉnh lộ 273 không có biển báo hiệu.

*Kết quả khám nghiệm phương tiện tham gia giao thông:*

- Xe ô tô BKS 11K-5027 (xe do Nguyễn Văn Đ điều khiển):

+ Kích thước bao ngoài của xe ô tô BKS 11K-5027 là (5,78x2,21)m. Trong đó kích thước thùng xe là (3,8x2,21)m. Nắp sau thành thùng xe được mở gập theo chiều từ trên xuống dưới gầm xe, che lấp biển kiểm soát gắn phía sau xe

+ Trong thùng xe được chở nhiều khúc gỗ tạp có kích thước dài, ngắn khác nhau, đường kính trung bình 36cm. Những khúc gỗ này được xếp vượt quá phía trước và phía sau thành thùng xe. Trong đó, phía trước thành thùng xe có 06 khúc gỗ vượt quá thành thùng xe, khúc gỗ xếp vượt quá thành thùng xe xa nhất là 4,08m. Điểm thấp nhất của cây gỗ này cao cách mặt đất 2,9m. Phía sau thành thùng xe có 25 khúc gỗ xếp vượt quá mép sau cùng thành thùng xe, trong đó, khúc xếp vượt xa nhất mép sau thành thùng xe phía sau là 4,21m, điểm thấp nhất của khúc gỗ này cao cách mặt đất 0,92m.

+ Hàng gỗ dưới cùng sát đáy thùng xe ô tô BKS 11K-5027 được đánh số thứ tự từ trái sang phải theo chiều nhìn từ sau về trước lần lượt từ 1 đến 7; Khúc gỗ số 1, nằm ngoài cùng bên trái (chiều từ sau về trước) được xếp trong lòng thùng xe, chiều dài của khúc gỗ này là 5,72m, được xếp vượt quá mép phía sau thành thùng xe là 1,92m. Khúc gỗ có đường kính 0,23m. Đo từ điểm thấp nhất của khúc gỗ này vuông góc với mặt đất là 1,41m. Mặt trong của thân gỗ có vết trượt xước, bám dính vật chất nghi là tóc người, vùng dấu vết này có KT

(5x3)cm, vết có chiều từ trước về sau, đo điểm gần nhất của vết đến mép sau cùng của khúc gỗ 1 là 0,55m. Đo từ tâm dấu vết này đến vuông góc mặt đất là 1,37m. Vật chất nghi là tóc được thu, niêm phong vào bì ký hiệu B1; Khúc gỗ được đánh số 2 được xếp trên thùng xe có chiều dài vượt quá phía sau mép thùng xe là 0,37m, khúc gỗ có chiều dài 4,17m, đường kính 0,2m. Đo điểm thấp nhất của khúc gỗ 2 đến mặt đất là 1,38m. Phía trên mặt ngoài khúc gỗ này bám dính nhiều vật chất nghi là tóc người. Vật chất nghi là tóc này được thu, niêm phong vào bì ký hiệu B2; Khúc gỗ thứ 3, có chiều dài 5m, đường kính 0,23m, xếp trên thùng xe, vượt quá mép sau thành thùng xe 1,2m, điểm thấp nhất của khúc gỗ cao cách mặt đất 1,31m. Mặt ngoài khúc gỗ này bám dính vật chất nghi là mô da cơ người. Vùng dấu vết có kích thước (4x8)cm. Đo điểm gần nhất của vết đến mép sau cùng của khúc gỗ này là 0,44m. Điểm thấp nhất của vết cao cách mặt đất 1,44m. Vật chất nghi là mô da cơ người trên khúc gỗ 3 được thu, niêm phong vào bì ký hiệu B3; Cây gỗ thứ 4 xếp trên thùng xe, khúc gỗ này dài 4,4m, đường kính 0,29m. Cây gỗ xếp vượt quá mép sau thành thùng xe 0,6m, điểm thấp nhất của khúc gỗ cao cách mặt đất là 1,41m; Cây gỗ thứ 5 có chiều dài 6,85m, đường kính 0,44m, được xếp trên thùng xe, có chiều dài vượt quá mép sau thành thùng xe 3,05m. Điểm thấp nhất của khúc gỗ cao cách mặt đất là 1,08m; Cây gỗ thứ 6 có chiều dài 8,01m, đường kính 0,27m, được xếp trên thùng xe, có chiều dài vượt quá mép sau thành thùng xe 4,21m. Điểm thấp nhất của khúc gỗ cao cách mặt đất là 0,92m; Cây gỗ thứ 7 có chiều dài 4,84m, đường kính 0,29m, điểm thấp nhất của khúc gỗ cao cách mặt đất là 1,04m.

Kỹ thuật an toàn phương tiện: hệ thống phanh tay, phanh chân có, còn hiệu lực; hệ thống lái: còn hiệu lực; hệ thống côn: còn hiệu lực; hệ thống còi: còn hiệu lực; hệ thống đèn pha, đèn báo hãm, xi nhan sau (trái, phải): còn hiệu lực; xi nhan trước trái còn hiệu lực; xi nhan trước phải: không còn hiệu lực.

- Xe mô tô BKS 20F6-0002 ( xe do anh Trần Văn Đ điều khiển): Tay gương chiếu hậu trái bị lực tác động gây cong đầy xô lệch khỏi vị trí ban đầu theo chiều từ phải sang trái, từ trước về sau; Toàn bộ ốp nhựa trước đầu xe, cụm đèn pha, đèn tín hiệu phía trước (trái, phải) bị lực tác động gây biến dạng, nứt vỡ hoàn toàn, vùng dấu vết có kích thước (49x43)cm; Cánh yếm bên trái bị lực tác động gây nứt vỡ, con vênh, vết có chiều từ trước về sau, vết có KT (30x10)cm. Điểm thấp nhất của vết cao cách mặt đất 0,6m; Chấn bụn trước của bánh lốp trước bị lực tác động gây biến dạng, vỡ hoàn toàn; Giảm sóc trước (trái, phải) bị cong vênh, xô lệch khỏi vị trí ban đầu theo chiều từ trái sang phải, từ trước về sau; Má phải lốp trước bị lực tác động gây thủng rách cao su, hết hơi, vùng dấu vết có kích thước (7x2)cm vết có chiều từ ngoài vào trong tâm lốp. Đo điểm gần nhất đến đầu chữ “C” trong dòng chữ Cao Su mina là 13cm.

Kỹ thuật an toàn phương tiện: gương chiếu hậu bên trái có, còn hiệu lực; gương chiếu hậu phải không có; hệ thống đèn pha, đèn tín hiệu xi nhan trái phải

phía trước bị vỡ, hỏng không kiểm tra được; hệ thống phanh chân có, còn hiệu lực; hệ thống phanh tay có, còn hiệu lực; hệ thống còi có, còn hiệu lực; đèn báo hãm. Đèn tín hiệu (xi nhan) sau có, còn hiệu lực; lốp xe trước bị rách, thùng hết hơi bánh xe. Tình trạng phương tiện: bị hư hỏng do tai nạn.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 29/TT ngày 12/4/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Nguyên đã kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

\*Khám ngoài: Vết hoen tử thi ở mặt sau cơ thể. Hai mắt đồng tử giãn tối đa. Vùng đầu mặt biến dạng, mũi miệng có máu chảy ra, lỗ tai (P) có máu chảy ra, chính giữa chân có vết thương trầy xước da diện KT (3x2)cm. Vùng trán thái dương bên (P) sờ nắn thấy lạo sạo dưới da đầu, ấn lõm, gãy xương hàm dưới. Trên cơ thể còn có nhiều vết thương trầy xước da. Đầu dương vật có ít dịch.

\*Khám trong: Vỡ xương sọ, dập não, chảy máu não.

2. Nguyên nhân chết của Trần Hoàng Đ1: do đa chấn thương, chấn thương sọ não nặng dẫn đến tử vong.”

Cơ quan CSĐT tiến hành lấy mẫu tóc của bà Trần Thị S (là mẹ đẻ nạn nhân Trần Hoàng Đ1) để so sánh phục vụ giám định. Tại bản kết luận giám định pháp y về ADN số 238/21/TC-ADN ngày 01/6/2021 của Viện pháp y quốc gia kết luận: Bà Trần Thị S có quan hệ huyết thống mẹ-con với nam giới có mẫu tóc, mẫu mô gửi giám định (mẫu trong phong bì niêm phong ký hiệu B1, B2, B3), độ tin cậy 99,9999%

Nguyên nhân của vụ tai nạn giao thông là do Trần Văn Đ đỗ xe chiếm một phần đường nhưng không có biển báo hiệu và xếp hàng hóa vượt trước, sau thùng xe không có cờ hay đèn đỏ báo hiệu nên anh Trần Hoàng Đ1 điều khiển xe mô tô đi cùng chiều đâm vào các khúc gỗ xếp vượt quá phía sau bên trái xe ô tô của Trần Văn Đ gây tai nạn.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình Trần Văn Đ đã bồi thường cho gia đình nạn nhân Trần Hoàng Đ1 số tiền 80.000.000 đồng (*Tám mươi triệu đồng*). Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận số tiền trên, không yêu cầu đề nghị gì khác và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Đ.

Tại Cơ quan điều tra Trần Văn Đ đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nêu trên.

Về vật chứng của vụ án:

- Các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông gồm: 01 xe ô tô tải BKS 11K-5027, nhãn hiệu HOA MAI, số loại HD4950, màu sơn xanh, loại xe tải ben, đã qua sử dụng, đã trả lại cho chủ sở hữu là Trần Văn Đ quản lý, sử dụng; 01 xe mô tô BKS 20F6-0002, nhãn hiệu World, màu sơn nâu, đã qua sử dụng của anh Trần Hoàng Đ1, đã trả lại cho bà Trần Thị S quản lý, sử dụng.

+ 25 khúc gỗ bạch đàn có kích thước dài ngắn khác nhau, xếp trên thùng xe ô tô tải 11K-5027 đã trả cho anh Nguyễn Thái Hà quản lý, sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 62/CT-VKSĐH, ngày 16/10/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ truy tố Trần Văn Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn Đ khai nhận rõ hành vi phạm tội như lời khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng mô tả. Đại diện hợp pháp của bị hại xác định đã nhận bồi thường và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Hà có đơn xin xét xử vắng mặt và không có yêu cầu, đề nghị gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ giữ nguyên bản Cáo trạng số 62/CT-VKSĐH, ngày 16/10/2021, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

- Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Trần Văn Đ từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; về trách nhiệm dân sự: không xem xét; Về vật chứng đã xử lý xong, bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định.

Trong phần tranh luận bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký, Kiểm sát viên tiến hành tố tụng chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, Kết quả khám nghiệm các phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, Kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 31/3/2021, Trần Văn Đ (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô BKS: 11K-5027 đi trên đường tỉnh lộ 273, khi đến địa phận thuộc xóm B, xã M, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên, Đ đỗ xe chiếm một phần đường nhưng không có biển báo hiệu và xếp hàng hóa vượt trước, sau thùng xe không có cờ hay đèn đỏ báo hiệu nên anh Trần Hoàng Đ1 điều khiển xe mô tô BKS 20F6 - 0002 đi cùng chiều đâm vào các khúc gỗ xếp

vượt quá phía sau bên trái xe ô tô của Trần Văn Đ gây tai nạn, hậu quả, anh Trần Hoàng Đ1 tử vong.

Hành vi nêu trên của Trần Văn Đ đã vi phạm điểm a, d khoản 3 Điều 18 và khoản 2 Điều 20 Luật giao thông đường bộ.

Nội dung điều luật quy định:

***“Điều 18. Dừng xe, đỗ xe trên đường bộ***

....

*3. Người điều khiển phương tiện khi dừng xe, đỗ xe trên đường bộ phải thực hiện quy định sau đây:*

*a) Có tín hiệu báo cho người điều khiển phương tiện khác biết;*

...

*d) Sau khi đỗ xe, chỉ được rời khỏi xe khi đã thực hiện các biện pháp an toàn; nếu xe đỗ chiếm một phần đường xe chạy phải đặt ngay biển báo hiệu nguy hiểm ở phía trước và phía sau xe để người điều khiển phương tiện khác biết;*

...”

***“Điều 20. Xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ***

...

*2. Khi xếp hàng hóa vượt phía trước và phía sau xe thì ban ngày phải có cờ báo hiệu màu đỏ, ban đêm hoặc khi trời tối phải có đèn đỏ báo hiệu.*

...”

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Nội dung điều luật quy định như sau:

*“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*a) Làm chết người.*

...”

Bản cáo trạng số 62/CT-VKSĐH, ngày 16/10/2021 của VKSND huyện Đồng Hỷ truy tố Trần Văn Đ theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ.

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương.

[4] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn, sau khi phạm tội đã bồi thường khắc phục hậu quả, đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo,



bị hại cũng có lỗi một phần vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ tội phạm do bị cáo thực hiện, sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy, bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, sau khi phạm tội đã tự nguyện khắc phục hậu quả, khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải, đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Xét không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: bị cáo đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 80.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu, đề nghị nào khác, nên không xem xét. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu, đề nghị gì nên không xem xét.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí;

1/ Xử phạt Trần Văn Đ 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án 30/11/2021 về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

Giao bị cáo Trần Văn Đ cho UBND xã Ph, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2/ Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3/ Về trách nhiệm dân sự: không xem xét.

4/ Về án phí: buộc bị cáo Trần Văn Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền

kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt bản án hoặc ngày niêm yết bản án theo quy định.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Đồng Hỷ;
- Công an huyện Đồng Hỷ;
- THADS huyện Đồng Hỷ;
- THA phạt tù;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Châm Thị Vân Khánh**